

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 77/2020/HS-ST

Ngày: 26 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Trần Thị Mai

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Văn Đê
2. Ông Trần Đình Khoa

- Thư ký phiên tòa : Bà Vũ Thị Thảo – Thư ký TAND thành phố Bà Rịa

- Đại diện VKS ND thành phố Bà Rịa, tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Lực – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 74/2020/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

LÊ NGỌC S, sinh năm 1975 tại tỉnh Thanh Hóa; HKTT và nơi cư trú: 710/5/10D B, phường 10, Tp. V, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Lê Ngọc N (đã chết); Mẹ: Lê Thị L, sinh năm 1935; Vợ: Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1973;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt)

Bị hại:

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1969 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bà C:

Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1966 (Chồng bà C có mặt)

Chị Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1992 (Con bà C – vắng mặt)

Chị Nguyễn Hoàng Y, sinh năm 1995 (Con bà C – vắng mặt)

Cùng cư trú tại: 1766/56B đường 30/4, phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Người làm chứng:

Bà Trần Thị Bích P, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 2632 đường Đ, khu phố 3, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 11/6/2020, tại giao lộ giữa đường C và đường T thuộc khu phố 4, phường P, Tp. B xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô biển số 72C- 111.20 do Lê Ngọc S điều khiển và xe mô tô biển số 72C1- 778.15 do bà Nguyễn Thị C điều khiển. Hậu quả bà Nguyễn Thị C tử vong.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông như sau:

Hiện trường vụ tai nạn nằm tại ngã tư đường C với đường T thuộc khu phố 4, phường P, Tp. B. Xung quanh giao lộ có gắn đèn tín hiệu giao thông hoạt động bình thường, có phần đường dành cho người đi bộ qua đường. Đường C và đường T là đường hai chiều có dải phân cách cứng phân chia hai chiều xe chạy riêng biệt, đầu dải phân cách có gắn biển báo hiệu giao thông. Đường T chiều hướng đi từ Quốc lộ 51 đi đường B, rộng 7,4 mét, chia hai làn xe chạy bởi vạch sơn trắng đứt quãng. Đường C theo hướng từ Quốc lộ 51 về hướng L rộng 9,5 mét, chia 03 làn đường xe chạy bởi vạch sơn trắng đứt quãng.

Lấy biển báo chỉ tên đường nằm góc ngã tư đường C, đường T làm điểm mốc. Điểm chuẩn: Tất cả các dấu vết được đo vuông góc vào tiếp tuyến, lề phải đường C theo hướng Quốc lộ 51 đi L, ngoài ra còn đo vào lề phải đường T theo hướng từ Quốc lộ 51 về hướng tiếp tuyến C.

Vết cày: Tại hiện trường để lại vết cày màu trắng xám nằm trong giao lộ, sát góc ngã tư đường C và đường T. Vết cày trượt có hướng về huyện L. Từ đầu vết cày đo tới điểm chuẩn dài 03 mét, đo tới tiếp tuyến đường T theo hướng Quốc lộ 51 đi đường B dài 0,8 mét, đo tới vị trí lốc máy xe mô tô BS: 72C1-778.15 dài 2,4 mét.

Vị trí xe mô tô BS: 72C1-778.15 tại hiện trường xe ngã nghiêng về phía bên phải, đầu xe quay về hướng quốc lộ 51. Xe nằm sát góc ngã tư C và đường T. Xe trong tình trạng mở khóa, đồng hồ ở trạng thái số 4. Từ tâm vị trí bánh trước của xe đo tới điểm chuẩn dài 2,1 mét; Từ tâm vị trí bánh sau xe đo tới điểm chuẩn 1,1 mét; Từ vị trí lốc máy xe đến tâm vị trí bánh sau cùng xe ô tô BS: 71C-111.20 dài 03 mét, đo tới điểm mốc dài 1,2 mét, đo tới vết máu nạn nhân 5,4 mét.

Vết phanh bên phải: Tại hiện trường để lại vết phanh bên phải màu đen hai nét song song trên mặt đường, điểm đầu vết phanh mờ sau đậm dần về hướng bánh sau bên phải xe ô tô biển số 72C-111.20. Vết phanh bên phải có chiều hướng đi về hướng huyện L. Từ điểm đầu vết phanh bên phải đo tới điểm chuẩn dài 02 mét, đo tới lề phải đường T dài 0,5 mét, đo tới bánh sau cùng bên phải dài 4,7 mét.

Vết phanh bên trái: Tại hiện trường để lại vết phanh bên trái màu đen hai nét song song trên mặt đường. Điểm đầu vết phanh đậm sau đó mờ dần, vết phanh bên trái có hướng đi về hướng huyện L. Từ điểm đầu vết phanh bên trái đo tới điểm chuẩn dài 0,3 mét, đo tới vị trí bánh sau cùng bên phải dài 3,8 mét.

Vị trí xe ô tô BS: 72C-111.20: Tại hiện trường xe ô tô nằm trong giao lộ phía trên vạch sơn dành cho người đi bộ, đầu xe ô tô quay về hướng L. Xe đang ở trạng thái tắt máy đứng, có bật xi nhan bên phải. Từ vị trí tâm bánh trước bên phải của xe đo tới điểm chuẩn dài 3,8 mét. Từ vị trí tâm bánh trước bên trái đo tới trụ biển báo nằm đầu dải phân cách đường C dài 5,3 mét; Từ vị trí tâm bánh sau cùng bên phải xe đo tới điểm chuẩn dài 1,1 mét, đo tới điểm mốc dài 3,6 mét; Từ vị trí bánh sau cùng bên trái đo tới điểm chuẩn dài 3,2 mét.

Vết máu nạn nhân: Tại hiện trường để lại vết máu màu đỏ dạng lỏng, có kích thước 20 x 40 cm, vết máu nằm dưới gầm cạnh bên phải xe ô tô BS 72C-111.20. Từ tâm vết máu đo tới điểm chuẩn dài 2,9 mét.

Điểm dừng nằm tại ngã tư giao nhau giữa đường C và đường T. Điểm dừng đo vào lề phải đường T hướng từ Quốc lộ 51 đi đường Đ là 1,6 mét; Đo đến đầu vết cày là 3,5 mét, đo tới điểm mốc là 5,8 mét.

Qua khám phương tiện xác định:

- Xe mô tô BS 72C1- 778.15: Tại phía trước bên trái cung chắn bùn phía trước xe phát hiện dấu vết trầy xước mài mòn mất lớp phủ sơn màu đỏ kích thước 0,055 x 0,09 m, dấu vết trầy nằm cách mặt đất 0,6m.

Tại vị trí ốp bảo vệ đèn xi nhan bên trái có dấu vết trầy xước mài mòn nhựa kích thước 0,03 x 0,01m. Tại vị trí ốp bảo vệ đèn xi nhan bên phải có dấu vết trầy xước mài mòn nhựa kích thước 0,045 x 0,02 mét. Phía trước bên ngoài ốp gương chiếu hậu bên trái có dấu vết trầy xước mài mòn nhựa kích thước 0,03 x 0,25m. Cản gương chiếu hậu bên trái bị cong vênh biến dạng hướng từ trước ra sau. Phía đầu tay cầm bên trái có dấu vết trầy xước mài mòn cao su kích thước 0,03 x 0,25m, vị trí dấu vết nằm cách mặt đất 0,95m.

Bên ngoài bình nhựa xe bên trái phía trước có dính dấu vết bám dính màu đen hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên kích thước 0,16 x 0,07 m. Phía bên ngoài gác để chân bên trái phía trước có vết trầy xước mài mòn cao su để lộ phần kim loại bên trong kích thước 0,03 x 0,025 m. Phía trước bên ngoài phía sau yên xe có dấu vết trầy xước phần cao su kích thước 0,06 x 0,015m. Bên ngoài phía bên trái tay vịn đuôi xe có vết trầy xước mài mòn kim loại kích thước 0,06 x 0,01m. Ốp nhựa bảo vệ phía sau bên trái thân xe có dấu vết trầy xước mài mòn nhựa kích thước 0,05 x 0,09 m. Bên ngoài gác để chân phía sau bên trái có dấu vết trầy xước mài mòn kim loại kích thước 0,03 x 0,025m.

- Xe ô tô biển số 72C-111.20: Tại bánh xe thứ 02 phía ngoài bên phải tính từ trước ra sau phát hiện phía bên ngoài vỏ bánh xe có 02 dấu vết bám dính màu đỏ, dấu vết thứ nhất có kích thước 0,42 x 0,11m và dấu vết thứ hai có kích thước 0,16 x 0,04m. Phía bên trong mâm bánh xe thứ hai phía ngoài bên phải tính từ trước ra sau phát hiện có dấu vết mất bụi và bên trong có dấu vết sợi cao su màu

đen bám dính nằm đề lên; Dấu vết mất bụi có kích thước 0,2 x 0,03m, dấu vết sợi cao su bên trong kích thước 0,07 x 0,015m. Tại bên ngoài khung bảo vệ hộp xăng phát hiện 01 dấu vết trầy xước mài mòn kim loại kích thước 0,09 x 0,04m, bên ngoài cạnh dưới khung hộp bảo vệ xăng phát hiện 01 vết trầy xước mài mòn kim loại kích thước 0,005m. Hệ thống điều khiển, đèn, còi, lốp bình thường.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 214/PC09-Đ2-PY ngày 29/6/2020 đối với tử thi Nguyễn Thị C của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

“1. Dấu hiệu C qua giám định: Vết hằn bầm máu da rải rác toàn bộ mặt sau vai – lưng trái, kích thước 35cm x 28 cm. Vết chà sát da mặt trước vai – liên sườn 1-2-3-4 ngực trái, kích thước 28cm x 16cm. Tụ máu rải rác trong cơ vùng ngực hai bên. Tụ máu trong cơ vùng lưng trái. Gãy ngang 1/3 giữa xương ức. Gãy cung trước xương sườn 3-4-5-6 bên trái. Trần máu khoang ngực trái. Dập – rách thùy trên phổi trái, kích thước 3cm x 1,5 cm. Trần máu xoang màng ngoài tim. Vỡ tâm thất trái, kích thước 1,5 cm x 1cm.

2. Nguyên nhân chết:

Nguyễn Thị C chết do Chấn thương ngực kín: Gãy xương ức, gãy xương sườn, dập – rách phổi, vỡ tim, xuất huyết nội.

3. Kết luận khác:

Vật tác động gây chấn thương là do vật tày diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng ngực –lưng cơ thể nạn nhân theo cơ chế chèn ép.

Trong máu tử thi Nguyễn Thị C không tìm thấy Ethanol”

Tại bản kết luận giám định số 52/PC09-Đ2 ngày 10/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

“Dấu vết trượt xước nhựa tổng hợp (dạng cao su) và dấu vết trượt xước màu nâu tại khu vực bánh xe đơn thứ hai bên phải (hướng từ đầu xe ra đuôi xe) ở xe ô tô biển số 72C-111.20 có chiều hướng từ má lốp vào vành bánh xe (ảnh 5,7, 9, 11 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước màu xám và màu đen tại mặt ngoài yếm bên trái ở xe mô tô biển số 72C1-778.15 có chiều hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên (ảnh 6,8,10, 12 trong bản ảnh giám định).”

Tại cơ quan điều tra công an Tp. Bà Rịa, Lê Ngọc S khai nhận: S có giấy phép lái xe hạng C. Vào sáng ngày 11/6/2020, S một mình điều khiển xe ô tô BS: 72C-111.20 từ Tp. V đi huyện Đ chờ hàng. Khi đến giao lộ giữa đường T với đường C thuộc Tp. B, S thấy tín hiệu đèn giao thông đang ở chế độ màu xanh còn 07 giây, S giảm tốc độ còn khoảng 20km/h và bật đèn xi nhan rẽ phải để vào đường C hướng đi huyện L. Trước khi rẽ phải, S quan sát qua gương chiếu hậu thấy có 01 xe mô tô đang lưu thông cùng chiều trong làn bên phải phía sau xe ô tô của S khoảng 02 mét. Khi xe ô tô rẽ phải, S nghe có tiếng động lớn và cảm giác có vật cản dưới bánh xe nên dừng xe kiểm tra. Khi xuống xe, S thấy bà C nằm sấp, nửa người phía trên cơ thể nằm trong gầm xe, bánh xe thứ hai bên phải hướng từ đuôi xe lên đầu xe, chèn lên quần áo và một phần vai trái, sườn trái. S kéo bà C ra nhưng không được, S lên xe lùi lại để đưa bà C đến bệnh viện Bà Rịa cấp cứu sau

đó bà C đã tử vong. Trước và trong khi điều khiển xe ô tô BS: 72C-111.20, S không sử dụng rượu, bia hoặc chất kích thích nào khác.

Như vậy, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Lê Ngọc S điều khiển xe ô tô biển số 72C-111.20 chuyển hướng rẽ phải không đảm bảo an toàn vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Hậu quả bà Nguyễn Thị C tử vong khi đi cấp cứu tại bệnh viện Bà Rịa.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo S đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và không có ý kiến gì đối với Bản Cáo trạng số 79/CT-VKSBR ngày 28-10-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKSBR ngày 28- 10 - 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố bị cáo Lê Ngọc S về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Bà Rịa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo S với mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không.

Tại phiên tòa, bị cáo công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng người, đúng tội, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ mức án cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm các xe liên quan đến tai nạn giao thông, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận như sau: Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 11/6/2020, tại giao lộ giữa đường C và đường T thuộc khu phố 4, phường P, Tp. B, Lê Ngọc S điều khiển xe ô tô biển số 72C-111.20 rẽ phải không đảm bảo an toàn nên đã gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 72C1- 778.15 do bà Nguyễn Thị C điều khiển. Hậu quả làm bà C tử vong.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội **“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, tội phạm không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng con người được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi điều khiển xe không chú ý quan sát là vi phạm pháp luật nhưng do chủ quan nên đã xảy ra tai nạn. Do đó phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại; gia đình bị hại cũng có đơn bãi nại và đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị hại điều khiển phương tiện giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định nên cũng có 01 phần lỗi, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Sự việc xảy ra ngoài ý muốn của bị cáo; Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; Bị hại cũng có 01 phần lỗi. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tính chất mức độ phạm tội của bị cáo xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng không làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chung tại địa phương

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh và thu nhập của bị cáo thấy không cần thiết áp dụng việc cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định là phù hợp

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 355.250.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Các vấn đề khác:

- Đối với xe ô tô BS: 72C-111.20 do Lê Ngọc S đứng tên và là chủ sở hữu, cơ quan CSĐT công an Tp. Bà Rịa đã ra quyết định trả lại cho S là phù hợp.

- Đối với xe mô tô BS 72C1- 778.15 do bà Nguyễn Hoàng Y đứng tên chủ sở hữu, cơ quan CSĐT công an Tp. Bà Rịa đã ra quyết định trả lại cho bà Yến là phù hợp.

[9] Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo **Lê Ngọc S** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

[2] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Lê Ngọc S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **05 (năm) năm** tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo cho UBND phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nói làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án Hình sự; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật Hình sự

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

[4] Về án phí HSST: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

[5] Bị cáo, các đương sự có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26-11-2020). Riêng đối với người vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa;
- Bị cáo; các đương sự khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Mai